

Số: **323**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **20** tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chính sách đối với người  
có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 và  
Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-  
TTG ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn,  
công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào  
dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -  
xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai  
đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 và  
Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ  
nhiệm Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số  
02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 về hướng dẫn thực hiện một số  
dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng  
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ  
năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ  
Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn  
ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn  
2021-2025;

Căn cứ Công văn số 2460/UBND-DTTS, ngày 29/12/2023 của Ủy ban Dân  
tộc về việc thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số  
28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 128/UBND-DTTS, ngày  
24/01/2024 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện Quyết định  
số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 182/UBND-DTTS  
ngày 31/01/2024 của Ủy ban Dân tộc về việc giải đáp vướng mắc trong thực hiện  
và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;



Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 180 /TTr-BDT ngày 21 tháng 02 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh





**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào  
dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **323** /QĐ-UBND  
ngày **20** tháng **3** năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

Nhằm cụ thể hóa một số nội dung tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; kịp thời thăm hỏi, động viên, hỗ trợ và có biện pháp bảo vệ người có uy tín trong lúc ốm đau, hoạn nạn; động viên người có uy tín tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.

**2. Yêu cầu**

Việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín phải đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, đối tượng thụ hưởng và đảm bảo công khai, dân chủ.

**II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS đã được Chủ tịch UBND cấp huyện Quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn và các quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

**III. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN****1. Tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho người có uy tín**

a) Phổ biến, cung cấp thông tin: Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các chương trình, dự án, sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương.





- Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn, UBND các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế, kinh phí quyết định việc tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn huyện, thành phố.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến, cung cấp thông tin phù hợp đối với người có uy tín trên địa bàn, trong đó chú trọng thực hiện lồng ghép với hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, các hội nghị chuyên đề hoặc các hoạt động khác có liên quan của địa phương.

b) Thực hiện cấp báo cho người có uy tín (cấp không thu tiền): Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc, Báo Đắk Nông với định kỳ 01 tờ/người/kỳ báo cho người có uy tín.

Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức cung ứng, vận chuyển, cấp phát: Báo Đắk Nông, Báo Dân tộc và Phát triển đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức: Hằng năm, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin theo hình thức phù hợp về pháp luật, quốc phòng, an ninh; thông tin, kiến thức cơ bản về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; kiến thức, kỹ năng khai thác, sử dụng, xử lý thông tin trên Internet, mạng xã hội và các kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng.

Căn cứ tình hình thực tiễn, nguồn kinh phí được giao và quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Ban Dân tộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất lựa chọn các chuyên đề phù hợp, thiết thực đối với người có uy tín để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức.

## **2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần**

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 (hai) lần/năm.

- Tết Nguyên đán: Giao Ban Dân tộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Hằng năm chủ trì, tham mưu, tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối với người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần.

- Đối với Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan lựa chọn, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định, phân công cụ thể các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện nhằm thăm hỏi, chúc mừng, động viên người có uy tín và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền



thống của các DTTS trên địa bàn. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần/năm.

b) Người có uy tín khi ốm đau đi điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

- Người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến tỉnh và tương đương trở lên. Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh thăm hỏi, hỗ trợ hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định. Mức chi tối đa trị giá 1.500.000 đồng/người/năm.

- Người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến huyện và tương đương; tại cơ sở tuyến xã và tương đương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ hoặc chỉ đạo, giao phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định. Mức chi tối đa trị giá: 800.000 đồng/người/năm tuyến huyện và tương đương; 500.000 đồng/người/năm tuyến xã và tương đương.

\* Các địa phương (cấp huyện, cấp xã) khi người có uy tín ốm đau và điều trị bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh thì báo cáo gửi về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp tham mưu, thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định.

c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn<sup>1</sup>. Mức chi tối đa trị giá 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

Giao Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín: Không quá 2.000.000 đồng/hộ đối với cấp tỉnh và không quá 1.000.000 đồng/hộ đối với cấp huyện.

d) Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời thực hiện theo quy định tương ứng tại điểm d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

- Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất và thực thăm viếng, động viên không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, giao phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất và thực hiện thăm viếng, động viên không quá 500.000 đồng/trường hợp.

\* Địa phương (cấp huyện, cấp xã) khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời phải báo cáo, đề xuất gửi về Ban Dân tộc

<sup>1</sup> Tình huống sự cố, thiên tai, hỏa hoạn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.



tính để thăm viếng, động viên và tham mưu, báo cáo Ủy ban Dân tộc thăm viếng, động viên (nếu có).

### **3. Biểu dương, khen thưởng, tôn vinh người có uy tín**

a) Đối tượng: Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

b) Cấp tỉnh: Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm/lần.

c) Cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lựa chọn, quyết định hình thức, thời gian tổ chức các hoạt động biểu dương, tôn vinh, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn bảo đảm phù hợp với quy mô, số lượng người có uy tín và tình hình thực tiễn của địa phương định kỳ 2 năm/lần.

### **4. Đón tiếp, tặng quà các đoàn người có uy tín và tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh.**

a) Đón tiếp, tặng quà lưu niệm cho các đoàn người có uy tín của các tỉnh đến làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại tỉnh Đắk Nông: Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023.

b) Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh. Căn cứ tình hình thực tế và kinh phí được giao từ nguồn ngân sách địa phương.

- Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức các Đoàn người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm ngoài tỉnh, báo cáo xin chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín làm việc, giao lưu, gặp mặt, học hỏi kinh nghiệm trong tỉnh, tại các cơ quan cấp tỉnh, giao Ban Dân tộc tỉnh làm đầu mối phối hợp, tiếp đón, tặng quà theo quy định.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS và các văn bản hướng dẫn hiện hành, do ngân sách nhà nước đảm bảo, cụ thể:





- Bố trí, cân đối trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp, phân bổ ngân sách hiện hành; kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (nếu có).

- Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chính sách này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị được phân bổ và giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng quy định của pháp luật. Các nội dung, nhiệm vụ, hoạt động đã được bố trí từ nguồn kinh phí của các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch khác thì không được quyết toán từ nguồn kinh phí của chương trình mục tiêu quốc gia.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Dân tộc tỉnh

a) Là cơ quan Thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan của địa phương tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và phát huy vai trò của người có uy tín theo nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

b) Hằng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Hằng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phần III của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

d) Kịp thời báo cáo Ủy ban Dân tộc (thông quan qua Vụ Dân tộc thiểu số và Văn phòng Ủy ban Dân tộc) các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn để tổ chức, thăm hỏi, động viên.

### 2. Sở Tài chính

Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo đúng quy định.

### 3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện việc biểu dương, khen thưởng đối với những người có uy tín có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định hiện hành.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào DTTS.

#### **5. Các Sở, Ban ngành có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm tuyên truyền nội dung của chính sách; phối hợp, hỗ trợ, tham gia thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Chỉ đạo các cấp theo ngành dọc phối hợp thực hiện và tham gia giám sát, phản biện thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo quy định.

#### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

a) Chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị chuyên môn, UBND cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng tại địa phương.

b) Hằng năm xây dựng và phê duyệt Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo nhiệm vụ được giao tại Phần III của Kế hoạch này trên địa bàn huyện, gửi UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

c) Kịp thời báo cáo Ban Dân tộc tỉnh các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn để tổ chức thăm hỏi động viên.

d) Định kỳ 06 và hằng năm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) về tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện, thành phố. Tổng hợp các vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

---